

MOTTA D300

Dầu truyền nhiệt gốc khoáng

Multiple grades

Mô tả sản phẩm

Dầu truyền nhiệt gốc khoáng cho hệ thống truyền nhiệt kín vận hành trong dải nhiệt độ khuyến nghị.

Đặc tính và lợi ích

- Ổn định nhiệt - Định hướng cặn carbon thấp - Hiệu quả truyền nhiệt - Kiểm soát độ bay hơi

Ứng dụng

Hệ thống dầu truyền nhiệt kín được chỉ định dùng dầu truyền nhiệt gốc khoáng.

Tham chiếu hiệu năng

Sử dụng theo thiết kế hệ thống truyền nhiệt và nhiệt độ vận hành.

Đặc tính điển hình

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	Giá trị điển hình
Độ nhớt động học ở 40°C	ASTM D445	cSt	32
Độ nhớt động học ở 100°C	ASTM D445	cSt	5.4
Điểm chớp cháy (COC)	ASTM D92	°C	210
Điểm đông đặc	ASTM D97	°C	-12
Tỷ trọng ở 15°C	ASTM D4052	kg/m³	860
Cặn carbon Conradson	ASTM D189	% khối lượng	0.05

Bao bì và tình trạng cung cấp

Hạng mục bao bì	Thông tin sản phẩm
Quy cách bao bì	Tùy đơn hàng và xác nhận của bộ phận bán hàng.
Dạng bao bì	Bao bì niêm phong tại nhà máy, cung cấp theo thị trường và đơn hàng.
Nhận diện cấp sản phẩm	Nhãn ghi cấp độ nhớt và thông tin sản phẩm.

Sức khỏe, an toàn và lưu kho

Trước khi sử dụng, lưu kho, vận chuyển hoặc thải bỏ, đọc Phiếu an toàn hóa chất (SDS) tương ứng. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, giữ bao bì gốc đầy kín, tránh nhiễm bẩn và duy trì nhận diện rõ ràng.

Các giá trị trên là điển hình và không phải thông số bán hàng. Việc chọn sản phẩm cần theo yêu cầu nhà sản xuất thiết bị, điều kiện vận hành và thực hành bảo trì.